| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LẠNG SƠN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 604 /QĐ-UBND | *Lạng Sơn, ngày 01 tháng 4 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Nâng cấp cải tạo hội trường Thành ủy - UBND thành phố

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 232/BC-STC ngày 26/3/2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành**

1. Tên công trình: Nâng cấp cải tạo hội trường Thành ủy - UBND thành phố (trước sắp xếp).

2. Chủ đầu tư: UBND phường Đông Kinh.

3. Địa điểm xây dựng: phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn (nay là phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn).

4. Thời gian khởi công: tháng 12/2024; thời gian hoàn thành: tháng 12/2025.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Chi phí đầu tư

*Đơn vị: đồng*

| Số TT | Nội dung | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|---|---|---|---|
| **Tổng số** | | **12.666.056.000** | **12.518.016.000** |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | Chi phí xây dựng: | 7.591.880.000 | 7.525.913.000 |
| 2 | Chí phí thiết bị: | 3.785.126.000 | 3.770.807.000 |
| 3 | Chi phí quản lý dự án: | 361.748.000 | 360.148.000 |
| 4 | Chi phí tư vấn: | 762.945.000 | 719.909.000 |
| 5 | Chi phí khác: | 159.353.460 | 141.239.000 |
| 6 | Chi phí dự phòng: | 5.003.681 | 0 |

2. Vốn đầu tư

*Đơn vị: đồng*

| Số TT | Nội dung | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|---|---|---|---|
| | **Tổng số** | **12.666.056.000** | **12.518.016.000** |
| 1 | Vốn đầu tư (ngân sách tỉnh): | 12.666.056.000 | 12.518.016.000 |
| 2 | Vốn khác: | 0 | 0 |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 12.518.016.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

| Số TT | Nội dung | Số tiền (đồng) | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| **Tổng số** | | **12.518.016.000** | |
| 1 | Vốn đầu tư công (ngân sách tỉnh): | 12.518.016.000 | |
| 2 | Vốn khác: | 0 | |

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 1.600.000 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 874.715.000 đồng.

*(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này)*

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, UBND phường Đông Kinh theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI; Chủ tịch UBND phường Đông Kinh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Đông Kinh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Hữu Học**